

Số: /KH-LĐLĐ

Hải Phòng, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-BCH ngày 27/8/2024 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS tại các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước đến năm 2028, tầm nhìn đến năm 2033

Thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-BCH ngày 27/8/2024 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS tại các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước đến năm 2028, tầm nhìn đến năm 2033 (Gọi tắt Nghị quyết số 06/NQ-BCH của Tổng Liên đoàn); Chương trình số 09/CTr-LĐLĐ ngày 29/3/2024 của Liên đoàn Lao động thành phố về đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đến năm 2028, tầm nhìn đến năm 2033 và Nghị quyết số 08/NQ-LĐLĐ ngày 25/6/2024 của Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố; Liên đoàn Lao động thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-BCH của Tổng Liên đoàn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp công đoàn và đội ngũ cán bộ công đoàn thành phố trong việc cụ thể hóa, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội công đoàn các cấp. Gắn công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và xây dựng CĐCS vững mạnh với đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 12/10/2021 của Thành ủy Hải Phòng về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; Nghị quyết số 28-NQ/TU ngày 10/11/2009 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về “Xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức cơ sở đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, trường học ngoài công lập”.

- Tập hợp người lao động (NLĐ) Việt Nam đang làm việc trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và NLĐ tự do hợp pháp khu vực phi chính thức vào tổ chức công đoàn nhằm chăm lo, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ.

2. Yêu cầu

- Việc phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở (CĐCS) đi đôi với việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công đoàn các cấp, góp phần xây dựng Đảng, tổ chức Công đoàn Việt Nam vững mạnh, thực sự là tổ chức đại diện lớn nhất của NLĐ.

- Đổi mới toàn diện, đa dạng hóa cách thức, phương pháp tuyên truyền, vận động, tập hợp NLD gia nhập tổ chức Công đoàn Việt Nam; đầu tư mạnh mẽ nguồn lực để đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cấp cơ sở phải gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công đoàn cấp cơ sở; đồng thời lấy kết quả thực hiện công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cấp cơ sở làm tiêu chí, cơ sở quan trọng trong việc đánh giá, xếp loại tổ chức công đoàn các cấp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nhằm tập hợp đông đảo đội ngũ công nhân viên chức lao động, nhất là công nhân lao động trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước vào tổ chức công đoàn Việt Nam để thực hiện tốt chức năng chăm lo, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên, người lao động, thực hiện đúng vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn trong tình hình mới. Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh toàn diện là cơ sở tham gia xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm có 80% trở lên số CĐCS xếp loại hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó CĐCS khu vực ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt trên 75%¹.

- Phấn đấu hằng năm bình quân mỗi CĐCS (nơi có tổ chức cơ sở Đảng), Ban Chấp hành CĐCS giới thiệu được ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú để Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp².

- *Giai đoạn 2025 - 2026*: Hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu về số lượng doanh nghiệp, số lượng đoàn viên, thông tin đoàn viên, thông tin về CĐCS thích hợp trên App Hướng Công - Công đoàn Hải Phòng.

- *Đến năm 2028*: Phấn đấu có **390.000** đoàn viên khu vực ngoài nhà nước³; thành lập CĐCS ở 100% doanh nghiệp hoạt động ổn định và có 25 lao động trở lên.

- *Giai đoạn 2029 - 2033*: Phấn đấu có **490.000** đoàn viên khu vực ngoài nhà nước; thành lập CĐCS ở 100% doanh nghiệp hoạt động ổn định và có 20 lao động trở lên.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp chỉ đạo

- Tích cực nghiên cứu, đề xuất cấp uỷ đảng lãnh đạo, chỉ đạo cấp uỷ đảng cấp dưới, tổ chức công đoàn, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tăng cường các giải

¹ Tính đến 6/2024, đoàn viên khu vực hành chính nhà nước và DN nhà nước khoảng 60.000 đoàn viên

² Chương trình số 09/CTr-LĐLĐ ngày 29/3/2024 của Liên đoàn Lao động thành phố

³ Theo Kế hoạch số 150/KH-LĐLĐ ngày 12/11/2021 của LĐLĐ thành phố về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Chương trình hành động của Thành uỷ Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới". Phấn đấu đến năm 2025 có 400.000 đoàn viên và đến năm 2030 là 500.000 đoàn viên

pháp chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ tại địa phương, ngành, nhất là quyền gia nhập tổ chức Công đoàn theo quy định của Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị.

- Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi doanh nghiệp; đề xuất cơ quan có thẩm quyền về điều kiện đối với doanh nghiệp đăng ký hoạt động phải cam kết thành lập tổ chức công đoàn nhằm bảo vệ quyền, lợi của NLĐ.

- Công đoàn các cấp chủ động xây dựng kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và nghiệp đoàn cơ sở, phối hợp với cơ quan chức năng khảo sát, thống kê doanh nghiệp, lao động (*cả khu vực chính thức và phi chính thức*) để làm cơ sở cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và nghiệp đoàn cơ sở.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ quan chuyên môn xây dựng mối quan hệ công tác, trong đó có nội dung phối hợp chỉ đạo, cử cán bộ tham gia Ban chỉ đạo phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS để hỗ trợ công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện và đề ra phương hướng nhiệm vụ năm sau.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch lựa chọn tháng 5 (Tháng Công nhân) và tháng 7 (Tháng thành lập Công đoàn Việt Nam) là tháng cao điểm phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ và giải pháp nhằm nâng cao tỉ lệ kết nạp, tập hợp đoàn viên, CĐCS trên tổng số CNVCLĐ, nhất là các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn thành phố. Gắn việc phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS với quản lý chặt chẽ đoàn viên công đoàn và xây dựng CĐCS vững mạnh.

- Tăng cường chỉ đạo các hoạt động của Trung tâm Tư vấn Pháp luật và Hỗ trợ NLĐ nhằm thực hiện tốt chỉ đạo của Tổng Liên đoàn, Thành ủy Hải Phòng trong việc Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị.

2. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, phương pháp tập hợp phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cấp cơ sở

- Đổi mới nội dung là phải chọn nội dung phù hợp, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện; đổi mới hình thức tuyên truyền là phải đa dạng, phong phú, phù hợp từng đối tượng người sử dụng lao động, NLĐ, phù hợp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Những doanh nghiệp đã có CĐCS, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, kinh nghiệm và giao nhiệm vụ cho cán bộ, đoàn viên làm công tác tuyên truyền, vận động NLĐ gia nhập công đoàn, gắn việc giao chỉ tiêu với xét thi đua khen thưởng đối với những cá nhân có thành tích xuất sắc.

- Những doanh nghiệp chưa thành lập CĐCS, nghiên cứu hình thành mạng lưới cộng tác viên, lập ban vận động, nhóm công nhân lao động nòng cốt làm công tác tuyên truyền, phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở tại doanh nghiệp. Công đoàn cấp trên phải có trách nhiệm trong hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ (*cả kiến thức, kinh nghiệm, kinh phí*) để ban vận động làm tốt vai trò, nhiệm vụ tuyên truyền, vận động NLĐ tự nguyện tham gia công đoàn và tổ chức đại hội thành lập CĐCS khi đủ điều kiện.

- Đối với chủ doanh nghiệp: Công đoàn cấp trên cần xây dựng, tạo lập mối quan hệ hài hòa từ ban đầu với chủ doanh nghiệp, từng bước phổ biến các chính sách, pháp luật, Điều lệ Công đoàn để chủ doanh nghiệp hiểu và tích cực hợp tác trong việc thành lập tổ chức công đoàn tại doanh nghiệp.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở

- Mỗi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở bố trí cán bộ phụ trách, theo dõi và trực tiếp làm công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS. Những doanh nghiệp đã có CĐCS, do Ban Chấp hành phân công cán bộ làm công tác tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng, kinh nghiệm cho đội ngũ cán bộ làm công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; có chính sách khuyến khích, động viên khen thưởng kịp thời, thỏa đáng đối với những người có thành tích xuất sắc trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS tại địa phương, ngành.

- Quan tâm, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở, nhất là đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước có đủ năng lực, uy tín, trách nhiệm, nhiệt tình với phong trào hoạt động ở cơ sở, có khả năng thu hút, tập hợp người lao động nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

4. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chăm lo lợi ích thiết thực đoàn viên, người lao động

- Tiếp tục quan tâm tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, thông qua việc đổi mới tổ chức các chương trình phúc lợi đoàn viên thực chất, hiệu quả, tạo hiệu ứng lan toả trong xã hội để thu hút NLD tham gia công đoàn.

- Chủ động, tích cực đề xuất, kiến nghị với chính quyền địa phương, cơ quan chuyên môn, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp triển khai có hiệu quả các chương trình an sinh xã hội đối với đoàn viên, NLD trong doanh nghiệp, qua đó khẳng định rõ vai trò, trách nhiệm của tổ chức công đoàn với đoàn viên, NLD đối với doanh nghiệp, nhằm xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

- Thường xuyên lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên để kịp thời giải quyết các vấn đề bức thiết mà đoàn viên quan tâm, đồng thời tiếp tục phát huy vai trò, sức mạnh đoàn kết trong đoàn viên, NLD, góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh.

5. Về đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở

- Thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLD, góp phần hạn chế những vi phạm ảnh hưởng đến quyền, lợi của đoàn viên, NLD.

- Thường xuyên, chủ động phối hợp với người sử dụng lao động đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong doanh nghiệp; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thương lượng tập thể trong doanh nghiệp, thương lượng tập thể nhóm doanh nghiệp, đối thoại và tổ chức hội nghị NLĐ phù hợp với tình hình, nhiệm vụ của doanh nghiệp; huy động sự tham gia tích cực, thực chất của NLĐ và các cơ quan, tổ chức công đoàn cấp trên trong quá trình chuẩn bị nội dung, tổ chức thương lượng mang nhiều lợi ích cho đoàn viên, NLĐ.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị tổ chức đối thoại, gặp gỡ đoàn viên, NLĐ và người sử dụng lao động bằng nhiều hình thức phù hợp để lắng nghe và kịp thời giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ trong doanh nghiệp.

- Tăng cường các hình thức liên kết trong hoạt động công đoàn đối với các doanh nghiệp cùng ngành nghề, nhóm doanh nghiệp cùng địa bàn nhằm tăng cường sức mạnh, phát triển phong trào công nhân và hoạt động công đoàn.

- Đổi mới cách thức sinh hoạt công đoàn đảm bảo hấp dẫn, linh hoạt, phát huy trí tuệ đoàn viên, phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và thời giờ làm việc, nghỉ ngơi của đoàn viên.

6. Tăng cường nguồn lực tài chính công đoàn cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS

- Nghiên cứu, phân bổ nguồn tài chính thoả đáng cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước.

- Có các giải pháp cụ thể về tài chính đảm bảo đủ kinh phí chi cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở; chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở.

- Tăng cường tài chính, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế khen thưởng chuyên đề đối với công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS nhằm kịp thời động viên các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; có chính sách thoả đáng khuyến khích, thu hút cộng tác viên, tình nguyện viên trực tiếp làm công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.

7. Gắn công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS với công tác xây dựng Đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục, tạo sự thống nhất về nhận thức trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên và chủ doanh nghiệp về nhiệm vụ xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp.

- Thường xuyên nắm tình hình, đề xuất, kiến nghị với cấp ủy đảng các giải pháp phát triển đảng trong công nhân lao động các doanh nghiệp, có cơ chế đặc thù phù hợp với điều kiện lao động sản xuất của công nhân lao động nhất là các thủ tục giới thiệu, thẩm tra lý lịch, học cảm tình đảng, mô hình sinh hoạt đảng ở cơ sở. Nghiên cứu việc phát triển đảng viên đối với những đoàn viên ưu tú được công đoàn bồi dưỡng ở nơi chưa có tổ chức đảng, chú trọng phát triển đảng là chủ tịch CĐCS doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chú trọng sơ kết, tổng kết và khen thưởng đối với các cấp công đoàn, cán bộ công đoàn có thành tích trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát định kỳ, thường xuyên, tổ chức giao ban quý để đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và kết quả tham gia giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú cho đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp. Qua đó, tìm ra những hạn chế, khó khăn, vướng mắc để có các giải pháp, biện pháp chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời nhằm góp phần đạt mục tiêu đề ra.

- Hằng năm, tổ chức sơ kết đánh giá, đề ra các biện pháp tổ chức thực hiện cho năm sau. Kịp thời biểu dương khen thưởng, động viên những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở; có hình thức nhân rộng điển hình, những cách làm hay.

- Giao cho UBKT công đoàn các cấp thực hiện kiểm tra chuyên đề về công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; đánh giá xếp loại CĐCS hàng năm.

9. Tăng cường sử dụng các hệ thống ứng dụng số.

- Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, kết nạp đoàn viên theo hướng chủ động, linh hoạt, hiệu quả; tạo điều kiện để NLĐ được tiếp cận nhanh nhất, thuận tiện nhất khi thực hiện các thủ tục tham gia Công đoàn Việt Nam, góp phần đơn giản hóa các thủ tục kết nạp đoàn viên, thành lập CĐCS.

- Lấy đoàn viên công đoàn là trung tâm của chuyển đổi số; ưu tiên chuyển đổi số các hệ thống thông tin, tuyên truyền liên quan đến chế độ phúc lợi cho CNVCLĐ, chính sách về tài chính, bảo hiểm, vay vốn giá ưu đãi, mua trả góp với lãi suất thấp, đời sống, việc làm...

- Vận động tối đa đoàn viên, CNVCLĐ cài đặt và thường xuyên sử dụng ứng dụng Hướng Công - Công đoàn Hải Phòng trên smartphone. Xây dựng hệ thống quản lý CĐCS, đoàn viên tích hợp trên App Hướng Công - Công đoàn Hải Phòng. Duy trì tổng đài 1800.888864 trực tuyến, hoạt động 24/7 tiếp nhận và xử lý kịp thời các thắc mắc, kiến nghị, phản ánh của đoàn viên, CNVCLĐ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Liên đoàn Lao động thành phố

- Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ thành phố là bộ phận thường trực; có trách nhiệm tham mưu giao chỉ tiêu; tổng hợp, đôn đốc, thống kê, báo cáo số liệu đoàn viên, CĐCS; định kỳ đánh giá, sơ tổng kết công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; tổ chức tập huấn, hội thảo chuyên đề, giao lưu, học tập kinh nghiệm... về công tác phát triển đoàn viên; phối hợp tham mưu, đề xuất hình thức khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện. Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phần mềm quản lý doanh nghiệp, CĐCS, đoàn viên công đoàn trên App Hướng Công- Công đoàn Hải Phòng.

- Giao Ban Chính sách Pháp luật và Quan hệ lao động hướng dẫn công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức các phong trào thi đua, tập trung tổ chức các hoạt động chăm lo thiết thực cho đoàn viên và CNVCLĐ. Tham mưu công tác khen

thường cho các tập thể cá nhân làm tốt công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và nghiệp đoàn cơ sở.

- Giao Ban Tuyên giáo - Nữ công hướng dẫn các cấp công đoàn đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông trong và ngoài hệ thống công đoàn tuyên truyền các mô hình hay, cách làm tốt để nhân rộng các mô hình mang lại hiệu quả trong công tác vận động, tập hợp NLD vào tổ chức công đoàn.

- Giao Ban Tài chính tham mưu trình Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố về bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ, phương án tài chính chi khen thưởng chuyên đề đổi mới công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở nhằm kịp thời động viên các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện; hướng dẫn thanh quyết toán theo quy định.

- Giao Trung tâm tư vấn Pháp luật và Hỗ trợ NLD tổ chức các hình thức tư vấn pháp luật cho đoàn viên, NLD, quan tâm tư vấn cho đoàn viên, NLD về quyền công đoàn; quyền, lợi ích của NLD khi tham gia tổ chức công đoàn. Phối hợp với Ban Tổ chức - Kiểm tra xây dựng phần mềm quản lý doanh nghiệp, CĐCS, đoàn viên công đoàn trên App Hướng Công- Công đoàn Hải Phòng. Thực hiện các nhiệm vụ đặt hàng, thuê khoán nhiệm vụ phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS khi có yêu cầu.

- Các Ban, đơn vị trực thuộc LĐLĐ thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, hỗ trợ các đơn vị được phân công phụ trách thực hiện tốt công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, phấn đấu hằng năm hoàn thành chỉ tiêu do LĐLĐ thành phố giao.

2. Đối với LĐLĐ quận, huyện, ngành và tương đương

- Căn cứ Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động thành phố để triển khai thực hiện có hiệu quả, đạt chỉ tiêu đề ra.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tổ chức giao ban và báo cáo kết quả phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS về Liên đoàn Lao động thành phố. Tổ chức sơ kết, tổng kết nghị quyết theo từng giai đoạn của mục tiêu phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.

Các ban, đơn vị, các cấp công đoàn căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Liên đoàn Lao động thành phố (*qua Ban Tổ chức - Kiểm tra*) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Thành ủy Hải Phòng;
- Ban Dân vận Thành ủy Hải Phòng;
- Thường trực, các ban LĐLĐ thành phố;
- LĐLĐ quận, huyện, CDN;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ TP;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Tuấn

